

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
TNS HOLDINGS**

Số: 86./2020/TNS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM.**

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

Mã chứng khoán: TN1

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 25, Tòa tháp A, 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng,
Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024 7307 3099

Người thực hiện công bố thông tin: (Ông) Nguyễn Việt Sơn

Chức vụ: Phó chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời là Người đại diện theo pháp luật

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công bố biên bản, nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 05.12.2020 tại đường dẫn <http://www.tnsholdings.vn> – Mục Quan hệ cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu HC.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



Nguyễn Việt Sơn



**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TNS HOLDINGS**

A. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 04 tháng 12 năm 2020 tại Phòng Galaxy, Tầng 26, 54A Nguyễn Chí Thanh, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội, Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings (mã số doanh nghiệp: 0106673358, trụ sở chính: Tầng 25, Tòa tháp A, 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam, sau đây gọi tắt là “**Công Ty**”) đã tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 (sau đây gọi tắt là “**Đại Hội**”) để thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại Hội.

B. TÍNH HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

I. Căn cứ triệu tập Đại Hội

Hội đồng quản trị Công Ty (“**HDQT**”) đã tiến hành triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 (“**ĐHĐCĐ**”) theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty.

II. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại Hội

Bà Ngô Anh Nguyên - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông trình bày Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại Hội trước thời điểm khai mạc Đại Hội.

Kết quả như sau:

- Tổng số cổ đông có quyền dự họp: 447 cổ đông (theo Danh sách cổ đông chốt ngày 20/11/2020).
- Tổng số cổ đông tham dự: 38 cổ đông, tương ứng 21.156.368 số phiếu biểu quyết, chiếm 98,83% tổng số phiếu biểu quyết. Trong đó:
 - Số lượng cổ đông tham dự họp trực tiếp: 25 cổ đông.
 - Số lượng cổ đông ủy quyền: 13 cổ đông.

⇒ Như vậy, theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công Ty, Đại Hội đủ điều kiện tiến hành.

C. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

I. Giới thiệu Chủ tọa, chỉ định và bầu các bộ phận chuyên môn, giúp việc của Đại Hội

1. Giới thiệu Chủ tọa

1.1. Ban Tổ chức Đại Hội giới thiệu Chủ tọa của Đại Hội: Ông Preben Hjortlund - Chủ tịch HDQT.

1.2. Chủ tọa Đại Hội chỉ định và giới thiệu các cá nhân dưới đây vào Đoàn Chủ tọa để phối hợp, hỗ trợ việc điều khiển Đại Hội:

- a. Ông Nguyễn Việt Sơn – Phó Chủ tịch HDQT/Thành viên HDQT/Tổng giám đốc
- b. Bà Nguyễn Thị Phương Loan – Kế toán trưởng Công Ty



⇒ **Kết quả:** Các cổ đông tham dự Đại Hội không có ý kiến khác về Đoàn Chủ tọa của Đại Hội.

2. Chỉ định Ban Thư ký

Chủ tọa chỉ định Ban Thư ký bao gồm các cá nhân sau:

- a. Bà Đoàn Thu Hằng – Trưởng ban
- b. Bà Trần Thu Trang – Thành viên

⇒ **Kết quả:** Các cổ đông tham dự Đại Hội không có ý kiến khác về Ban Thư ký Đại Hội.

3. Bầu Ban Kiểm phiếu

3.1. Chủ tọa đề cử các cá nhân dưới đây để Đại Hội bầu ra Ban Kiểm phiếu:

- a. Bà Ngô Anh Nguyên – Trưởng ban
- b. Bà Hoàng Thị Thu Hương – Thành viên
- c. Bà Phạm Thị Lý – Thành viên

3.2. Các cổ đông tham dự Đại Hội không ứng cử, đề cử bổ sung cá nhân nào khác vào Ban Kiểm phiếu. Đại Hội đã tiến hành giơ tay để biểu quyết thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu bao gồm các cá nhân do Chủ tọa đề cử.

⇒ **Kết quả:**

| Thành viên Ban Kiểm phiếu | Tỷ lệ biểu quyết (%) | | | | Kết quả |
|-------------------------------------|----------------------|-----------------|-------------|--------------|-----------|
| | Hợp lệ | | | Không hợp lệ | |
| | Tán thành | Không tán thành | Ý kiến khác | | |
| Bà Ngô Anh Nguyên – Trưởng ban | 100 | 0 | 0 | 0 | Thông qua |
| Bà Hoàng Thị Thu Hương – Thành viên | 100 | 0 | 0 | 0 | Thông qua |
| Bà Phạm Thị Lý – Thành viên | 100 | 0 | 0 | 0 | Thông qua |

II. Biểu quyết thông qua Chương trình Đại Hội, Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại Hội

Chương trình Đại Hội, Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại Hội đã được đăng tải trên website của Công Ty để Đại Hội xem xét. Theo chỉ đạo của Chủ Tọa, các cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua theo hình thức giơ tay biểu quyết với kết quả như sau:

| Nội dung | Tỷ lệ biểu quyết (%) | | | | Kết quả |
|----------------------|----------------------|-----------------|-----------------|--------------|-----------|
| | Hợp lệ | | | Không hợp lệ | |
| | Tán thành | Không tán thành | Không có ý kiến | | |
| Chương trình Đại Hội | 100 | 0 | 0 | 0 | Thông qua |

| | | | | | |
|---|-----|---|---|---|-----------|
| Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại Hội | 100 | 0 | 0 | 0 | Thông qua |
|---|-----|---|---|---|-----------|

III. Thông qua các nội dung tại Đại Hội

1. Trình bày các Tờ trình và các nội dung trình Đại Hội

- 1.1. Thay đổi, cập nhật một số thông tin Công ty (theo Tờ trình số: 15/TTr-HĐQT-TNS ngày 03/12/2020);
- 1.2. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty (theo Tờ trình số: 16/TTr-HĐQT-TNS ngày 03/12/2020);
- 1.3. Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị Công Ty (theo Tờ trình số: 16/TTr-HĐQT-TNS ngày 23/11/2020);
- 1.4. Phương án tăng vốn điều lệ Công Ty (theo Tờ trình số: 19/TTr-HĐQT-TNS ngày 03/12/2020);
- 1.5. Phương án phát hành Trái phiếu (theo Tờ trình số: 18/TTr-HĐQT-TNS ngày 03/12/2020).

2. Thảo luận các nội dung tại Đại Hội – Phụ lục đính kèm Biên bản họp này.

3. Biểu quyết thông qua các nội dung của các Tờ trình tại Đại Hội:

Các cổ đông dự họp đã được phát đầy đủ Phiếu biểu quyết và tiến hành biểu quyết đối với các nội dung trình Đại Hội nêu tại Tiểu mục 1 Mục III Phần C của Biên bản này theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu.

Bà Ngô Anh Nguyên – Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 38 phiếu, tương ứng 21.156.368 số phiếu biểu quyết (“số CPBQDH”).
- Tổng số phiếu thu được: 38 phiếu, tương ứng 21.156.368 số phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu không thu về: 0 phiếu, tương ứng 0 số phiếu biểu quyết.

3.1. Thay đổi, cập nhật một số thông tin Công ty (theo Tờ trình số: 15/TTr-HĐQT-TNS ngày 03/12/2020)

| Phương án biểu quyết | | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp |
|----------------------|-----------------|---------------------|--|
| Hợp lệ | Tán thành | 21.156.368 | 100% |
| | Không tán thành | 0 | 0 |
| | Không có ý kiến | 0 | 0 |
| Không hợp lệ | | 0 | 0 |

⇒ Như vậy, việc thay đổi, cập nhật một số thông tin của Công Ty được thông qua với tỷ lệ 100%.

3.2. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty (theo Tờ trình số: 16/TTr-HĐQT-TNS ngày 03/12/2020)

| Phương án biểu quyết | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp |
|----------------------|---------------------|--|
|----------------------|---------------------|--|

| | | | |
|--------------|-----------------|------------|--------|
| Hợp lệ | Tán thành | 21.154.106 | 99,99% |
| | Không tán thành | 0 | 0 |
| | Không có ý kiến | 0 | 0 |
| Không hợp lệ | | 2.262 | 0,01% |

⇒ Như vậy, việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty được thông qua với tỷ lệ 99,99%.

3.3. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty (theo Tờ trình số: 16/TTr-HĐQT-TNS ngày 23/11/2020)

| Phương án biểu quyết | | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp |
|----------------------|-----------------|---------------------|--|
| Hợp lệ | Tán thành | 21.154.106 | 99,99% |
| | Không tán thành | 0 | 0 |
| | Không có ý kiến | 2.262 | 0,01% |
| Không hợp lệ | | 0 | 0 |

⇒ Như vậy, việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty được thông qua với tỷ lệ 99,99%.

3.4. Phương án tăng vốn điều lệ Công Ty (theo Tờ trình số: 19/TTr-HĐQT-TNS ngày 03/12/2020)

| Phương án biểu quyết | | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp |
|----------------------|-----------------|---------------------|--|
| Hợp lệ | Tán thành | 20.978.710 | 99,16% |
| | Không tán thành | 0 | 0 |
| | Không có ý kiến | 177.658 | 0,84% |
| Không hợp lệ | | 0 | 0 |

⇒ Như vậy, toàn bộ phương án tăng vốn điều lệ được thông qua với tỷ lệ 99,16%.

3.5. Phát hành Trái phiếu (theo Tờ trình số: 18/TTr-HĐQT-TNS ngày 03/12/2020)

| Phương án biểu quyết | | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp |
|----------------------|-----------------|---------------------|--|
| Hợp lệ | Tán thành | 21.103.710 | 99,75% |
| | Không tán thành | 0 | 0 |
| | Không có ý kiến | 52.658 | 0,25% |
| Không hợp lệ | | 0 | 0 |

⇒ Như vậy, việc Phát hành Trái phiếu được thông qua với tỷ lệ 99,75%.

D. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

1. Bà Đoàn Thu Hằng - Trưởng ban Thư ký đọc lại nội dung Biên bản họp này và Dự thảo nghị quyết Đại Hội trước toàn thể Đại Hội.

2. Ông Preben Hjortlund – Chủ tọa Đại hội lấy ý kiến Đại hội thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

3. Ông Preben Hjortlund – Chủ tọa Đại hội tuyên bố bế mạc đại hội.

Biên bản này được Ban Thư ký Đại Hội ghi lại đầy đủ, trung thực, được đọc lại trước toàn thể Đại Hội và được các cổ đông tham dự Đại Hội nhất trí thông qua.

Cuộc họp kết thúc lúc 10 giờ 30 phút cùng ngày.

Trưởng Ban Thư ký



Đoàn Thu Hằng



Chủ tọa

Preben Hjortlund

158
TY
ÂN
CH
INGS
I.P.H

PHỤ LỤC: THẢO LUẬN

Cổ đông 01:

Câu hỏi: Diễn biến covid ở Việt Nam về cơ bản đã được khống chế, tuy nhiên diễn biến tiếp theo vẫn rất khó lường trước. Vậy Ban lãnh đạo Công ty có thể cho biết những tác động của Covid lên kết quả kinh doanh của công ty và các biện pháp đã triển khai để kiểm soát covid cũng nhưng các biện pháp dự phòng tiếp theo.

Đoàn chủ tọa trả lời:

Có thể nói đại dịch Covid năm 2019 ảnh hưởng rất lớn tới hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp trong lĩnh vực dịch vụ. Trong đại cảnh đó TNS Holdings không phải là không bị ảnh hưởng, với đặc thù là một công ty có hệ sinh thái cung cấp dịch vụ cho các chủ đầu tư, chủ sở hữu bất động sản là dịch vụ quản lý tòa nhà, dịch vụ bảo vệ, vệ sinh, an ninh với nguồn lực chính là con người.

Tuy nhiên trong suốt thời gian diễn ra đại dịch, TNS Holdings đã có những kịch bản ứng phó với việc quản trị rủi ro trong việc phòng ngừa đại dịch lây lan ra cộng đồng.

Những biện pháp áp dụng thường xuyên, liên tục tại các đơn vị kinh doanh được truyền thông liên tục tới khách hàng, cán bộ nhân viên trong việc ngăn ngừa các biện pháp phòng dịch như rửa tay khử khuẩn, phun diệt khuẩn, đo thân nhiệt khách hàng và theo dõi các đối tượng thuộc các nhóm cách ly theo quy định để phối hợp với các cơ quan chính quyền phòng ngừa các nguy cơ lây lan ra cộng đồng.

Trong thời gian tới, Covid19 vẫn đang diễn ra rất phức tạp nên tại một đơn vị cung cấp dịch vụ bất động sản tại các tòa nhà như TNS Holdings và các đơn vị thành viên chúng tôi càng thận trọng hơn nữa, và đặc biệt xây dựng những kịch bản phòng dịch chi tiết và truyền thông tới khách hàng, cư dân tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định về phong dịch.

Cổ đông 02:

Câu hỏi: Theo kết quả công bố, TNS Holdings đã thực hiện hoán đổi Mtalent, TNtech theo đúng kế hoạch đã nêu ra tại cuộc họp Đại hội thường niên. M-Talent TNTech chính thức trở thành công ty con, một thành viên trong hệ sinh thái TNS Holdings. Vậy Ban lãnh đạo có thể cho biết kế hoạch sắp tới cho 2 thành viên mới này nhằm đảm bảo tối ưu hệ sinh thái khép kín và hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Đoàn chủ tọa trả lời:

Như quý cổ đông đã biết, trong thời gian diễn ra đại dịch vừa qua mô hình và phương thức làm việc của nhiều doanh nghiệp trong đó có TNS Holdings đã thay đổi rất nhiều.

Để đáp ứng được yêu cầu đó, TNS Holdings cũng đã có những lộ trình chuyển đổi trong việc thay đổi Phương thức làm việc và “online hóa” nhiều thủ tục hành chính, quy trình, tương tác qua các ứng dụng, phần mềm văn phòng để tối ưu hóa nguồn lực, quy trình và con người. Và TNTech trong thời gian qua đã được TNS lựa chọn là đối tác trong việc triển khai lộ trình phát triển công nghệ thông tin của TNS Holdings trong giai đoạn 2020 -2025 trong việc chuyển đổi Phương thức làm việc, áp dụng công nghệ vào quy trình vận hành, triển khai nhiều dự án “điểm” cho TNS Holdings áp dụng cho quản lý vận hành Bất động sản như: OneS, Cổng thông tin cư dân TNS Plus, Car Parking, Cổng thông tin Webportal TNS, Eoffice, 360 Customer ...

Hiện nay với hệ sinh thái là 05 công ty thành viên, và nguồn lực chính của TNS Holdings và các đơn vị thành viên đó là “con người”, nguồn lực cung cấp cho các dự án phục

vụ cho các công tác quản lý vận hành bất động sản vô cùng lớn từ vệ sinh, an ninh, bảo vệ, lễ tân, chăm sóc khách hàng, và nhân sự cấp cao cho công tác vận hành. Với mục tiêu đảm bảo tính nhân bản khi mở rộng mô hình và quy mô trong giai đoạn 05 năm tới, TNS Holdings cần có một đối tác chiến lược đảm bảo mức độ sẵn sàng về vấn đề cung ứng nguồn nhân lực để TNS Holdings có thể sẵn sàng khi nhân bản về qui mô và thị phần tại Việt Nam.

Việc sáp nhập TNTech và M-Talent nằm trong lộ trình của TNS Holdings trong việc mở rộng quy mô và mô hình của TNS Holdings là một tập đoàn đa ngành và đa dạng hệ sinh thái hỗ trợ cho công tác phát triển kinh doanh của TNS Holdings.

Cổ đông 03:

Câu hỏi: Kế hoạch mở rộng phạm vi kinh doanh của công ty?

Đoàn chủ tọa trả lời:

Như quý cổ đông đã xem tài liệu đại hội, TNS Holdings sẽ thực hiện huy động vốn ngay sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và cơ quan quản lý chấp thuận, ngoài việc nhằm tối ưu hóa nguồn lực vốn từ các công cụ; trái phiếu, huy động từ CBNV thông qua ESOP và huy động từ cổ đông. Ban lãnh đạo TNS Holdings mong muốn sẽ có thêm nguồn lực để thực hiện tham vọng mở rộng quy mô, cụ thể;

- Mạng Clean, bảo vệ cũng đang nỗ lực chốt các hợp đồng với một số ngân hàng.
- Mạng Pro cũng đang trong giai đoạn đàm phán với một số dự án cư dân và khu công nghiệp lớn.
- Việc có thêm M-Talent, TNTech cũng là nền tảng tốt để TNS Holdings cùng cố năng lực thầu của mình.

C. T. S.
M. O. I.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
TNS HOLDINGS**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09./NQ-ĐHĐCĐ-TNS

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TNS HOLDINGS

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings ("**Công Ty**");
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 Công Ty ngày 04/12/2020,

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua việc cập nhật, thay đổi một số thông tin của Công Ty theo nội dung tại Tờ trình số: 15/TTr-HĐQT-TNS ngày 03/12/2020.
- Điều 2.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty theo nội dung tại Tờ trình số: 16/TTr-HĐQT-TNS ngày 03/12/2020.
- Điều 3.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công Ty theo nội dung tại Tờ trình số: 16/TTr-HĐQT-TNS ngày 23/11/2020.
- Điều 4.** Thông qua phương án tăng vốn điều lệ Công Ty qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động và phát hành cho cổ đông hiện hữu theo nội dung tại Tờ trình số: 19/TTr-HĐQT-TNS ngày 03/12/2020.
- Điều 5.** Thông qua phương án phát hành trái phiếu theo nội dung tại Tờ trình số: 18/TTr-HĐQT-TNS ngày 03/12/2020.
- Điều 6.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công Ty có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ Công Ty.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Ban Kiểm soát Công Ty giám sát, kiểm tra hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công Ty trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công Ty.

Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban, Đơn vị và những cá nhân có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông Công Ty thông qua toàn văn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020.

Nơi nhận:

- Website và CBTT;

- Lưu VP.



PREBEN HJORTLUND

CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
TNS HOLDINGS

Số: 15/TTr-HĐQT-TNS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03. tháng 12. năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua việc thay đổi, cập nhật một số thông tin của Công ty)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings (“Công Ty”).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công Ty xem xét thông qua việc thay đổi, cập nhật một số thông tin của Công Ty, cụ thể:

1. Thông qua việc thay đổi một số thông tin của Công Ty:

| Tiêu chí | Thông tin trước khi thay đổi | Thông tin sau khi thay đổi |
|----------------------|------------------------------|--------------------------------|
| Tên Công Ty viết tắt | CTCP TNS HOLDINGS | TNS HOLDINGS |
| Fax | 024 37713651 | Bỏ |
| E-mail | TNS.vanphong@tnsholdings.vn | vanphongtns@tnsholdings.com.vn |

2. Thông qua việc cập nhật các thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công Ty:

| Tiêu chí | Thông tin trước khi cập nhật | Thông tin sau khi cập nhật |
|----------|------------------------------|--|
| Website | www.TNS.com.vn | tnsholdings.vn |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



Preben Hjortlund

CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
TNS HOLDINGS

Số: 16/TTTr-HĐQT-TNS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings (“Công Ty”).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công Ty xem xét thông qua nội dung sau:

Trên cơ sở rà soát Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản tại Điều lệ Công Ty cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu quản trị và điều hành. Nội dung chi tiết các điểm sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty được trình bày tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này. Các quy định sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được Người đại diện theo pháp luật của Công Ty ký ban hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



Preben Hjortlund

PHỤ LỤC: BẢNG SO SÁNH CÁC ĐIỂM SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CỦA ĐIỀU LỆ CÔNG TY

| STT | Điều lệ trước khi sửa đổi, bổ sung | Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung | Ghi chú |
|-----|--|--|---|
| 1 | Điều lệ này được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings thông qua tại đại hội tổ chức vào ngày 28 tháng 4 năm 2020 . | Điều lệ này được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings thông qua tại đại hội tổ chức <u>vào ngày ... tháng năm 2020.</u> | Cập nhật thời gian thông qua việc sửa đổi điều lệ |
| 2 | Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công Ty | | |
| 2.1 | 1.b. Tên Công Ty viết tắt: CTCP TNS HOLDINGS | 1.b. Tên Công Ty viết tắt: <u>TNS HOLDINGS</u> | |
| 2.2 | 4. Thông tin liên lạc khác: a. Điện thoại: 024 730 73099 b. Fax: 024 37713651 c. E-mail: TNS.vanphong@tnsholdings.vn d. Website: www.TNS.com.vn | 4. Thông tin liên lạc khác: a. Điện thoại: 024 730 73099 b. E-mail: <u>vanphongtns@tnsholdings.com.vn</u> c. Website: <u>tnsholdings.vn</u> | Thay đổi một số thông tin của Công ty |
| 3 | Điều 16. Người đại diện theo ủy quyền | | |
| 3.1 | 1. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức phải là các cá nhân được cổ đông ủy quyền bằng văn bản để nhân danh cổ đông đó thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ này, trong phạm vi số cổ phần mà cá nhân đó được cổ đông ủy quyền đại diện. Các nội | 1. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức phải là các cá nhân được cổ đông ủy quyền bằng văn bản để nhân danh cổ đông đó thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ này, trong phạm vi số cổ phần mà cá nhân đó được cổ | |

| | | | |
|-----|--|---|---|
| | dung khác về người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức thực hiện theo quy định tại Điều 15 Luật Doanh nghiệp. | đồng ủy quyền đại diện. a) <u>Cổ đông là tổ chức sở hữu dưới 10% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa 02 người đại diện theo ủy quyền;</u> b) <u>Cổ đông là tổ chức sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa 04 người đại diện theo ủy quyền;</u> c) <u>Cổ đông là tổ chức sở hữu từ 20% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa 06 người đại diện theo ủy quyền;</u> d) <u>Cổ đông là tổ chức sở hữu từ 40% tổng số cổ phần phổ thông có thể cử không giới hạn số lượng người đại diện theo ủy quyền.</u> | |
| 4 | Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của ĐHĐCĐ | | |
| 4.1 | 1. Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan theo quy định tại điểm a Khoản 4 Điều 159 Luật Doanh nghiệp; | Bỏ quy định này | Do không cần thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên |
| 5 | Điều 21. Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ | | |
| 5.1 | 2. Trừ các vấn đề phải thông qua cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên, hoặc các vấn đề phải thông qua cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên nhưng chưa được thông qua hoặc trong trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều 14 Điều lệ này, các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ có thể được quyết định bằng hình thức lấy ý kiến | 2. Các nội dung sau được phải được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ: a. <u>Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công Ty;</u> b. <u>Báo cáo tài chính hằng năm đã được</u> | Làm rõ các nội dung phải thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ |

bằng văn bản. Các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ mà được lấy ý kiến bằng văn bản thì được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.

kiểm toán;

c. Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT;

d. Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của Công Ty, về kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc;

e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và của từng KSV;

f. Mức chi trả cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;

g. Thù lao của thành viên HĐQT, tiền lương của Tổng giám đốc và người quản lý khác.

Ngoài các vấn đề nói trên, các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ thì đều có thể được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ mà được lấy ý kiến bằng văn bản thì được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.



CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
TNS HOLDINGS

Số: 16./TTr-HĐQT-TNS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày 22. tháng 11. năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings ("Công Ty")

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công Ty xem xét thông qua nội dung sau:

Trên cơ sở rà soát Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản tại Quy chế cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu quản trị và điều hành.

Nội dung chi tiết các điểm sửa đổi, bổ sung Quy chế được trình bày tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này. Các quy định sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được Hội đồng quản trị thông qua việc ban hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Preben Hjortlund

PHỤ LỤC: BẢNG SO SÁNH CÁC ĐIỂM SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CỦA QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

| STT | Quy chế trước khi sửa đổi, bổ sung | Quy chế sau khi sửa đổi, bổ sung | Ghi chú |
|-----|---|--|--|
| 1 | Điều 10. Việc ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản | | |
| | <p>1. Trừ các vấn đề phải thông qua cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên, hoặc các vấn đề phải thông qua cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên nhưng chưa được thông qua hoặc trong trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều 14 Điều lệ, các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ có thể được quyết định bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ mà được lấy ý kiến bằng văn bản thì được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.</p> | <p>1. Các nội dung sau được phải được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. <u>Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công Ty;</u> b. <u>Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;</u> c. <u>Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT;</u> d. <u>Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của Công Ty, về kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc;</u> e. <u>Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và của từng KSV;</u> f. <u>Mức chi trả cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;</u> g. <u>Thù lao của thành viên HĐQT, tiền lương của Tổng giám đốc và người quản lý khác.</u> <p>Ngoài các vấn đề nói trên, các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ thì đều có</p> | <p>Làm rõ các nội dung phải thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ</p> |

| | | | |
|--|--|---|--|
| | | <p>thể được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p> <p>Các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ mà được lấy ý kiến bằng văn bản thì được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.</p> | |
|--|--|---|--|



TỜ TRÌNH

(V/v: Tăng vốn điều lệ Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 29 tháng 06 năm 2006;
- Căn cứ Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 01/07/2011;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán và Luật Chứng Khoán sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng Khoán ban hành ngày 20/07/2012;
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP của Chính Phủ quy định việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng Khoán;
- Căn cứ Thông tư số 162/2015/TT-BTC của Bộ Tài Chính hướng dẫn hồ sơ thủ tục chào bán chứng khoán ra công chúng ban hành ngày 26/10/2015 và các văn bản pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ TNS Holdings;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ TNS Holdings (“TNS Holdings”) kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ TNS Holdings xem xét và thông qua Phương án tăng vốn điều lệ TNS Holdings qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

1. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
 - a. Sự cần thiết của việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động

Con người luôn là yếu tố then chốt trong mọi mặt hoạt động của một doanh nghiệp. Trong quá trình hoạt động và phát triển Công ty, việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cũng như hạn chế tối đa việc chảy máu chất xám luôn được Công ty quan tâm chú trọng. Đây là yếu tố quyết

định để phát huy giá trị nội lực, quyết định chất lượng, hiệu quả bền vững trong hoạt động của Công ty.

Do vậy, việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) chính là một hành động cụ thể để hiện thực hóa các mục tiêu hướng đến nguồn nhân lực tại Công ty.

b. Phương án phát hành

| | |
|--|--|
| i. Tổ chức phát hành: | Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings |
| ii. Tên cổ phiếu: | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings |
| iii. Loại cổ phiếu: | Cổ phần phổ thông |
| iv. Mệnh giá cổ phiếu: | 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phần |
| v. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: | 21.405.984 cổ phần |
| vi. Số lượng cổ phiếu phát hành: | Tối đa 5% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành tại thời điểm triển khai phương án. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định số lượng cổ phiếu phát hành cụ thể. |
| vii. Phương thức phát hành: | Phát hành cổ phiếu cho CBCNV theo chương trình lựa chọn cho người lao động |
| viii. Đối tượng chào bán: | Hội đồng quản trị và Người lao động thuộc Công ty và Công ty con của Công ty |
| ix. Giá phát hành: | Giao cho Hội đồng quản trị quyết định mức giá bán ưu đãi, có thể thấp hơn giá trị sổ sách và giá trị thị trường tại thời điểm phát hành nhưng không được thấp hơn mệnh giá |
| x. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: | ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định về thời hạn, điều kiện hạn chế chuyển nhượng nhưng đảm bảo việc hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 01 năm |
| xi. Thời gian chào bán dự kiến: | Dự kiến trong năm 2020 - 2021, sau khi có thông báo từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước |
| xii. Phương thức xử lý cổ phần còn lại chưa phân phối hết: | Trong trường hợp người lao động không mua hết số lượng cổ phần chào bán, ủy quyền cho HĐQT quyết định hủy hoặc phân phối tiếp cho các Nhà đầu tư khác với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho người lao động. |
| | ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn Nhà đầu tư khác có nhu cầu mua số cổ phần còn lại chưa phân phối hết. |

| | |
|---|---|
| | <p>Việc phân phối số cổ phiếu không chào bán hết cho các Nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tuân thủ quy định tại điều 189 Luật Doanh nghiệp 2014: “Công ty con không được đầu tư góp vốn, mua cổ phần công ty mẹ, các công ty con của cùng một công ty mẹ không được cùng nhau góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo nhau.” • Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ quy định tại Điều 4 Nghị định số 58/2012/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP. <p>Số cổ phần không phân phối hết cho người lao động khi chào bán cho đối tượng khác theo nghị quyết của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định hạn chế chuyển nhượng áp dụng đối với người lao động mua cổ phần.</p> |
| <p>xiii. Chào mua công khai:</p> | <p>Thông qua việc Nhà đầu tư (được HĐQT lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phần không phân phối hết cho người lao động sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Luật Chứng khoán hiện hành vào thời điểm thực hiện.</p> <p><i>Luật Chứng khoán 2006 và Luật Chứng khoán sửa đổi, bổ sung 2010: Tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5 đến 10% cổ phiếu thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó).</i></p> <p><i>Luật Chứng khoán 2019: Tỷ lệ sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc, nắm giữ từ 25% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của 01 công ty đại chúng dự kiến mua tiếp dẫn đến trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu đạt hoặc vượt mức 35%, 45%, 55%, 65%, 75% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của 01 công ty đại chúng.</i></p> |
| <p>xiv. Lưu ký và niêm yết bổ sung:</p> | <p>Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung</p> |

10667
CÔNG
CỔ P
ÔNG M
NS HO
'G ĐA

| | |
|--|---|
| | tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh theo đúng quy định của pháp luật. |
|--|---|

2. Phương án Phát hành cổ phần tăng vốn cho cổ đông hiện hữu

a. Phương án phát hành

| | |
|-------------------------------------|--|
| i. Tổ chức phát hành: | Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings |
| ii. Tên cổ phiếu: | Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings |
| iii. Loại cổ phiếu: | Cổ phần phổ thông |
| iv. Mệnh giá cổ phần: | 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phần |
| v. Số lượng cổ phần phát hành: | Dự kiến 1.929.825 cổ phiếu |
| vi. Hình thức chào bán | Chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu |
| vii. Đối tượng chào bán: | Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng được phân bổ quyền mua cổ phiếu |
| viii. Tỷ lệ thực hiện quyền: | Theo tỷ lệ thực hiện quyền là 100 : 9 |
| ix. Nguyên tắc làm tròn: | Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi cổ đông thực hiện quyền, để đảm bảo số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phiếu cổ đông được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị |
| x. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: | Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng |
| xi. Chuyển nhượng quyền mua: | Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (quyền mua không chuyển nhượng lại cho người thứ 3). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng |
| xii. Giá phát hành | Ủy quyền cho HĐQT xác định mức giá ưu đãi phát hành cho cổ đông hiện hữu, có thể thấp hơn giá trị sổ sách và giá trị thị trường tại thời điểm quyết định triển khai nhưng không thấp hơn mệnh giá |
| xiii. Thời gian chào bán dự kiến: | Dự kiến trong năm 2020 - 2021, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định |

| | |
|---|---|
| <p>xiv. Phương thức xử lý cổ phần còn lại chưa phân phối hết:</p> | <p>Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu gồm:</p> <p>(1) Số cổ phần còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua;</p> <p>(2) Số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn khi phân phối cho cổ đông hiện hữu;</p> <p>(3) Số cổ phần chênh lệch phát sinh giữa tổng số lượng cổ phiếu đã xin phép phát hành (1.929.825 cổ phần) và tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành với tỷ lệ thực hiện quyền 100: 9</p> <p>ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định hủy hoặc tiếp tục phân phối không giới hạn tới các Nhà đầu tư khác số cổ phần chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu nói trên.</p> <p>Trường hợp tiếp tục phân phối, số cổ phần này sẽ được HĐQT chào bán cho các Nhà đầu tư khác với giá chào bán bằng mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.</p> <p>ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn Nhà đầu tư khác có nhu cầu mua cổ phần còn lại chưa phân phối hết.</p> <p>Việc phân phối số cổ phiếu không chào bán hết cho các Nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tuân thủ quy định tại điều 189 Luật Doanh nghiệp 2014: <i>“Công ty con không được đầu tư góp vốn, mua cổ phần công ty mẹ, các công ty con của cùng một công ty mẹ không được cùng nhau góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo nhau.”</i> • Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phần theo quy định của pháp luật. <p>Thời gian, điều kiện hạn chế chuyển nhượng đối với số lượng cổ phần không phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi chào bán cho đối tượng khác thì sẽ ủy quyền cho HĐQT quyết định, đảm bảo các điều kiện chào bán cho các nhà đầu tư không được thuận lợi hơn các điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu.</p> |
| <p>xv. Chào mua công khai:</p> | <p>Thông qua việc Nhà đầu tư (được HĐQT lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phần không phân phối hết cho</p> |

| | |
|-----------------------------------|--|
| | <p>các cổ đông hiện hữu sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Luật Chứng khoán hiện hành vào thời điểm thực hiện.</p> <p><i>Luật Chứng khoán 2006 và Luật Chứng khoán sửa đổi, bổ sung 2010: Tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5 đến 10% cổ phiếu thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó).</i></p> <p><i>Luật Chứng khoán 2019: Tỷ lệ sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc, nắm giữ từ 25% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của 01 công ty đại chúng dự kiến mua tiếp dẫn đến trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu đạt hoặc vượt mức 35%, 45%, 55%, 65%, 75% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của 01 công ty đại chúng</i></p> |
| xvi. Rủi ro pha loãng: | Trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) rủi ro pha loãng EPS, (ii) rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần và (iii) tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết |
| xvii. Lưu ký và niêm yết bổ sung: | Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh theo đúng quy định của pháp luật |

b. Giá trị sổ sách và giá trị thị trường

- Giá trị sổ sách: Tại thời điểm 31/10/2020

Căn cứ vào Báo cáo tài chính của Công ty tại thời điểm 31/10/2020 để xác định giá trị sổ sách của Công ty như sau:

| Khoản mục | Đơn vị | Theo BCTC tại 31/10/2020 |
|------------------------|--------|--------------------------|
| Vốn chủ sở hữu | Đồng | 627.127.104.713 |
| Số lượng CP lưu hành | CP | 21.405.984 |
| Giá trị sổ sách mỗi CP | Đồng | 29.297 |

Tại thời điểm kết thúc đợt chào bán, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.

- **Giá thị trường:**

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền, giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{P_t + Pr_1 * I_1}{1 + I_1}$$

Trong đó:

- Ppl: Giá cổ phiếu pha loãng.
- Pt: Giá đóng cửa ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền.
- Pr₁: Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu.
- I₁: Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu (9,015%);

Cổ phiếu của Công ty được chào bán cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên, do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, ủy quyền cho HĐQT xác định giá chào bán cho cổ đông hiện hữu và CBCNV.

c. Đánh giá mức độ pha loãng của đợt phát hành cổ phiếu hiện hữu

Sau khi Công ty chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty cũng tăng lên tương ứng.

- Tổng số cổ phiếu lưu hành tại ngày 30/11/2020 là 21.405.984 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu chào bán: 1.929.825 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu lưu hành sau khi chào bán: 23.335.809 cổ phiếu

Theo giá định vào ngày phát hành chưa phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động.

Số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên sẽ dẫn đến cổ phiếu của Công ty bị pha loãng. Việc pha loãng cổ phiếu có thể gây ra các ảnh hưởng sau:

- **Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS):**

EPS có thể suy giảm do lợi nhuận sau thuế được chia cho một lượng cổ phiếu lớn hơn. Tuy nhiên điều này còn phần nào phụ thuộc vào số tiền mà Công ty huy động được trong đợt chào bán này để bổ sung kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận thu được từ số tiền đó.

Công thức tính

$$EPS = \frac{\text{Lãi (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Trong đó:

$$\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X * 12 + Y1 * T1}{12}$$

- X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành

- Y1: Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm
- T1: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm (tháng)

- **Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)**

Công thức tính:

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}^{\circ}}{\text{Khối lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}}$$

Tại thời điểm kết thúc đợt chào bán, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.

- **Giá trị thị trường của cổ phiếu Công ty**

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và quyền nhận cổ tức bằng cổ phần, giá thị trường của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{P_t + Pr_1 * I_1}{1 + I_1}$$

Trong đó:

- Ppl: Giá cổ phiếu pha loãng.
- Pt: Giá giá định tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền;
- Pr1: Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu;
- I1: Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu;

- **Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết**

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông có).

Các rủi ro từ việc pha loãng cổ phiếu nêu trên không phải bao giờ cũng xảy ra và mức độ rủi ro cũng phụ thuộc vào tình hình thị trường cũng như hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, những rủi ro này cũng sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến lợi ích của những nhà đầu tư sở hữu cổ phiếu của Công ty, vì vậy nhà đầu tư cần có những đánh giá cẩn trọng về các vấn đề nêu trên.

3. Phương án sử dụng tiền từ đợt phát hành

Số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu sẽ được dự kiến dùng để bổ sung cho vốn lưu động của Công Ty.

II. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THỰC HIỆN

Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định cụ thể thời điểm nộp hồ sơ phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP). Việc phát hành ESOP có thể bắt đầu trước việc phát hành cổ phần theo chương trình phát hành cổ đông hiện hữu, tùy theo chấp thuận/thông báo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Tuy nhiên, việc phát hành cổ phần theo chương trình phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ không bao gồm số lượng cổ phần và các cổ đông của đợt phát hành cổ phần theo chương trình ESOP, có nghĩa là quyền mua của cổ đông hiện hữu sẽ được tính trên số vốn điều lệ 214.059.840.000 đồng, danh sách chốt quyền mua không bao gồm danh sách cổ đông phát sinh từ chương trình phát hành ESOP.

- Thông qua phương án/quy chế phát hành chi tiết, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động và/hoặc sửa đổi bổ sung phương án phát hành khi cần thiết để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp để thực hiện chào bán cổ phần sau khi có chấp thuận hoặc thông báo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật;
- Xây dựng tiêu chí và lựa chọn, đàm phán với Nhà đầu tư, quyết định giá bán cổ phần không phân phối hết cho các đối tượng khác phù hợp với các quy định tại Phương án phát hành;
- Quyết định và tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của TNS Holdings để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả chào bán và ban hành Điều lệ theo vốn điều lệ mới;
- Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành đợt phát hành;
- Lựa chọn thời điểm thích hợp, thực hiện các công việc liên quan và phê duyệt Hồ sơ để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phần phát hành thêm tại Sở Giao dịch theo đúng quy định của Pháp luật;
- Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
- Quyết định các vấn đề khác phát sinh liên quan đến việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và theo chương trình lựa chọn người lao động của TNS Holdings.
- Được phép Ủy quyền cho Tổng Giám đốc triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết khi triển khai phương án phát hành.

Trên đây là nội dung liên quan tới việc phát hành cổ phiếu năm 2020 – 2021, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Preben Hjortlund

TỜ TRÌNH

(V/v: Phát hành trái phiếu Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ TNS Holdings (“TNS Holdings”) kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ TNS Holdings (“ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua Phương án phát hành trái phiếu, cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

- Tên trái phiếu: Trái phiếu Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.
- Thời gian phát hành: Dự kiến trong Quý I-II/2021, sau khi hoàn thành việc đăng ký và công bố thông tin về việc chào bán theo quy định của pháp luật tại thời điểm thực hiện.
- Tổng giá trị phát hành dự kiến: 1.000.000.000.000 đồng (một nghìn tỷ đồng)
- Mục đích phát hành trái phiếu:
 - + Thực hiện các chương trình, dự án của Công ty và/hoặc;
 - + Tăng quy mô vốn hoạt động và/hoặc;
 - + Cơ cấu lại các khoản nợ của Công ty
- Hình thức trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi.
- Tài sản đảm bảo dự kiến: Giao cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định tài sản đảm bảo phù hợp với đợt phát hành trái phiếu, bao gồm cả các loại tài sản đảm bảo cần được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Phương thức phát hành: Phát hành riêng lẻ hoặc phát hành ra công chúng thành một hoặc nhiều đợt. Giao cho Hội đồng quản trị quyết định phương thức thực hiện phù hợp theo các quy định của pháp luật tại thời điểm thực hiện.
- Phương án phát hành: Giao cho Hội đồng quản trị quyết định các nội dung liên quan đến phương án phát hành, bao gồm nhưng không giới hạn: tổng giá trị phát hành, kỳ hạn trái phiếu, số lượng trái phiếu phát hành, mệnh giá trái phiếu, giá bán trái phiếu, lãi suất trái phiếu, các điều khoản điều kiện của trái phiếu, lựa chọn các tổ chức tư vấn, đại lý, kiểm toán, xếp hạng tín nhiệm,.. tham gia đợt phát hành, và các nội dung khác liên quan đến phương án phát hành theo quy định của pháp luật.

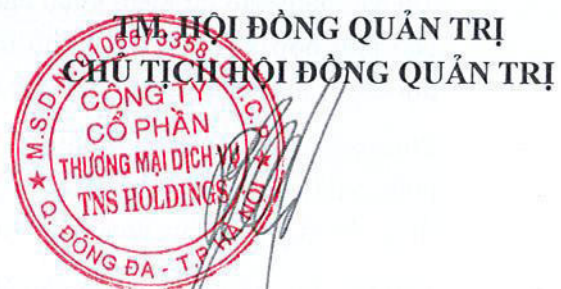
II. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THỰC HIỆN

Kính trình Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị quyết định, triển khai các công việc sau:

- Chủ động thực hiện và điều chỉnh kế hoạch đầu tư trong giới hạn đầu tư đã được phê duyệt phù hợp với diễn biến của thị trường và quy định của pháp luật.
- Thông qua phương án chi tiết, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án phát hành trái phiếu và/hoặc sửa đổi bổ sung phương án phát hành khi cần thiết để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp để thực hiện chào bán trái phiếu sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong trường hợp thực hiện phát hành trái phiếu ra công chúng, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật;
- Lựa chọn thời điểm thích hợp, thực hiện các công việc liên quan và phê duyệt Hồ sơ để đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết trái phiếu tại Sở Giao dịch theo đúng quy định của Pháp luật trong trường hợp thực hiện phát hành trái phiếu ra công chúng;
- Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
- Quyết định các vấn đề khác phát sinh liên quan đến việc phát hành trái phiếu để đầu tư của Công ty.
- Được phép Ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết khi triển khai phương án phát hành.

Trên đây là nội dung liên quan tới việc phát hành trái phiếu năm 2020 – 2021 của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings biểu quyết thông qua.

Trân trọng!



Preben Hjortlund